

Báo cáo thị trường tiền tệ

NHNN quay lại hút ròng thanh khoản trong khi tỷ giá USDEVND hạ nhiệt mạnh

NHNN quay lại hút ròng thanh khoản sau kỳ nghỉ lễ

Trong tuần 37/2026, NHNN đã quay trở lại trạng thái hút ròng thanh khoản sau kỳ nghỉ lễ kéo dài khi áp lực tiền mặt mang tính mùa vụ hoàn toàn hạ nhiệt. Cụ thể, NHNN đã phát hành 47.26 nghìn tỷ đồng qua các hợp đồng repo mới trong khi có 82.26 nghìn tỷ đồng kỳ hạn cũ đáo hạn, dẫn đến mức hút ròng thanh khoản đáng kể 35.00 nghìn tỷ đồng khỏi hệ thống ngân hàng.

Lãi suất liên ngân hàng giảm

Trong tuần 37/2026, lãi suất liên ngân hàng ghi nhận mức giảm đáng kể so với tuần trước ở các kỳ hạn ngắn chủ chốt, mặc dù lãi suất trong phiên thứ Sáu đã phục hồi nhẹ từ các mức đáy trong tuần. Cụ thể, lãi suất qua đêm, 1 tuần, 2 tuần, 1 tháng và 3 tháng giảm sâu lần lượt 100 đcb, 83 đcb, 100 đcb, 77 đcb và 75 đcb xuống còn 3.17%, 3.90%, 4.23%, 5.63% và 7.00%. Ngược lại, các kỳ hạn dài hơn nhích tăng nhẹ, trong đó lãi suất 6 tháng, 9 tháng và 1 năm đều tăng 25 đcb mỗi kỳ hạn lên mức tương ứng 8.05%, 8.10% và 8.10%. Song song với đó, giá trị giao dịch bình quân ngày thu hẹp 5.13% so với tuần trước xuống còn 956.04 nghìn tỷ đồng.

Tỷ giá USDEVND hạ nhiệt mạnh

Trong tuần 37/2026, tỷ giá USDEVND trong nước sụt giảm rõ rệt 0.61% so với tuần trước xuống đóng cửa tại mức 25,920 (giảm 160 đồng), đồng pha với đà suy yếu nhẹ của đồng USD trên thị trường quốc tế (chỉ số DXY giảm 0.05% xuống 99.1). Trên thế giới, đồng bạc xanh biến động trong biên độ hẹp trước những tác động trái chiều từ giá năng lượng tăng vọt do các cuộc đụng độ hải quân giữa Mỹ và Iran, cùng kỳ vọng chính sách tiền tệ liên tục thay đổi sau số liệu CPI tháng 8 đan xen đẩy xác suất Fed tăng lãi suất trong tháng 9 lên 86.2%. Tại thị trường trong nước, tỷ giá liên ngân hàng đã đứt khoát phá vỡ ngưỡng hỗ trợ 26,000 bất chấp áp lực bán ròng dai dẳng của khối ngoại trên sàn HoSE với giá trị 1.63 nghìn tỷ đồng (chiếm 2.1% tổng giá trị giao dịch).

Chỉ số kinh tế Việt Nam

	T3-26	T4-26	T5-26	T6-26	T7-26	T8-26	Corr.
FDI %n/n	9.3	11.9	8.8	16.3	15.4	13.9	-0.16
Tổng mức bán lẻ %n/n	11.5	11.6	13.8	14.3	14.5	14.9	-0.16
Xuất khẩu %n/n	20.6	22.8	18.5	28.1	25.0	26.0	-0.05
Nhập khẩu %n/n	27.8	35.6	33.5	45.2	41.4	37.9	0.04
Cán cân thương mại (Tỷ USD)	-0.7	-4.0	-5.2	-2.6	-3.6	-0.1	-0.03
Chỉ số giá tiêu dùng %t/t	4.7	5.5	5.6	4.7	4.4	4.9	-0.03
Tín dụng %n/n	3.2	4.6	6.0	7.7	8.4	9.4	-0.23
USDEVND %t/t	1.2	0.0	-0.2	0.0	-0.1	-0.8	-0.3
PMI(Điểm)	51.2	50.5	52.8	51.8	52.9	53.3	-0.09
VNINDEX %t/t	-10.9	10.7	0.5	-0.2	-6.7	5.6	1.00

Nguồn: NHNN, GSO, Bloomberg, KIS

¹ Tương quan với tỷ suất sinh lãi hàng tháng của VNINDEX;

Xanh = tăng tốc; Vàng = giảm tốc; Đỏ = giảm

Nội dung

I. NHNN quay lại hút ròng thanh khoản sau kỳ nghỉ lễ ..	1
II. Lãi suất liên ngân hàng giảm	3
III. Lợi suất trái phiếu Chính phủ phân hóa	4
IV. Tỷ giá USDEVND hạ nhiệt mạnh.....	7
Thống kê vĩ mô	9

Research Dept.

researchdept@kisvn.vn

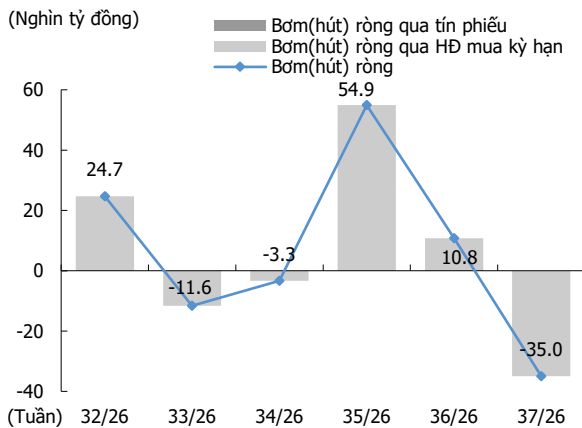
I. NHNN quay lại hút ròng thanh khoản sau kỳ nghỉ lễ

NHNN chuyển sang hút ròng thanh khoản khi nguồn vốn hệ thống ngân hàng bình thường hóa

Trong tuần 37/2026, NHNN đã quay trở lại trạng thái hút ròng thanh khoản sau kỳ nghỉ lễ kéo dài khi áp lực tiền mặt mang tính mùa vụ hoàn toàn hạ nhiệt. Cụ thể, NHNN đã phát hành 47.26 nghìn tỷ đồng qua các hợp đồng repo mới trong khi có 82.26 nghìn tỷ đồng kỳ hạn cũ đáo hạn, dẫn đến mức hút ròng thanh khoản đáng kể 35.00 nghìn tỷ đồng khỏi hệ thống ngân hàng.

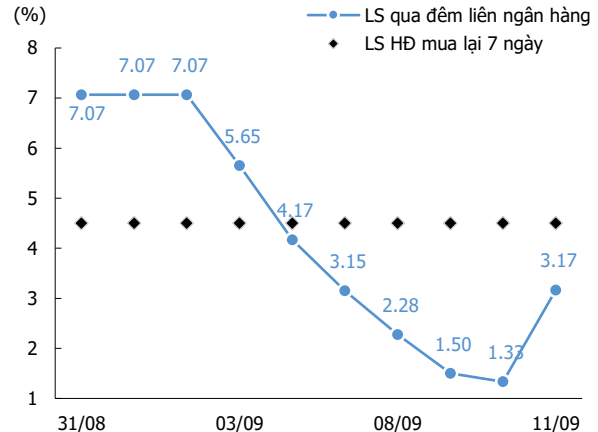
Động thái hút ròng này phản ánh dòng tiền mặt vật chất tự nhiên quay trở lại hệ thống ngân hàng sau kỳ nghỉ lễ. Khi áp lực thanh khoản đã giảm bớt, NHNN chủ động hấp thụ lượng vốn dư thừa nhằm ổn định thị trường. Hướng về phía trước, chúng tôi kỳ vọng NHNN sẽ duy trì lập trường điều hành OMO cân bằng nhằm đáp ứng sát nhu cầu vốn thực tế của hệ thống.

Hình 1. Bơm (rút) thanh khoản ròng



Nguồn: NHNN, KIS

Hình 2. Hành lang lãi suất



Nguồn: NHNN, KIS

Hình 3. Thông tin về phát hành HĐ mua kỳ hạn

Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn (ngày)	Giá trị (nghìn tỷ)	Lãi suất (%)
7/09/26	14/09/26	7	20.26	4.50
8/09/26	15/09/26	7	6.47	4.50
9/09/26	16/09/26	7	10.48	4.50
10/09/26	17/09/26	7	5.86	4.50
11/09/26	18/09/26	7	1.70	4.50
Tổng		7	44.77	

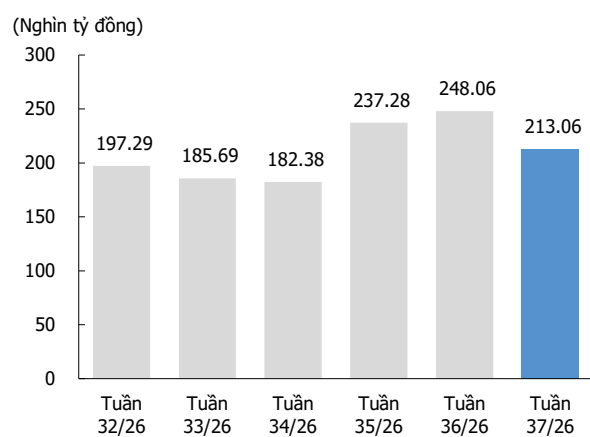
Nguồn: NHNN, KIS

Hình 4. Hợp đồng mua kỳ hạn đang lưu hành

Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn (ngày)	Giá trị (nghìn tỷ)	Lãi suất (%)
7/09/26	21/09/26	14	0.39	4.50
9/09/26	14/10/26	35	1.00	4.50
10/09/26	15/10/26	35	0.14	4.50
8/09/26	8/12/26	91	0.65	4.50
9/09/26	9/12/26	91	0.30	4.50
Tổng			2.49	

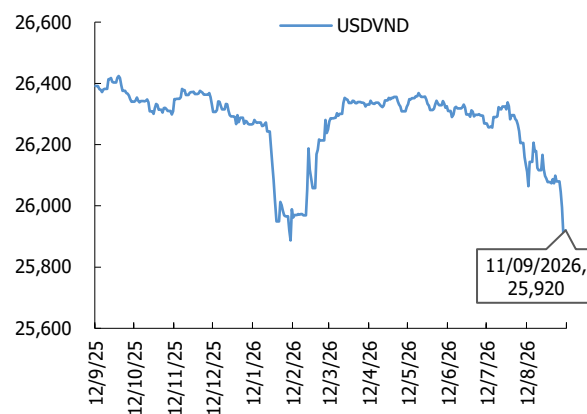
Nguồn: NHNN, KIS

Hình 5. Hợp đồng mua kỳ hạn đang lưu hành



Nguồn: NHNN, KIS

Hình 6. Diễn biến USDVND



Nguồn: NHNN, KIS

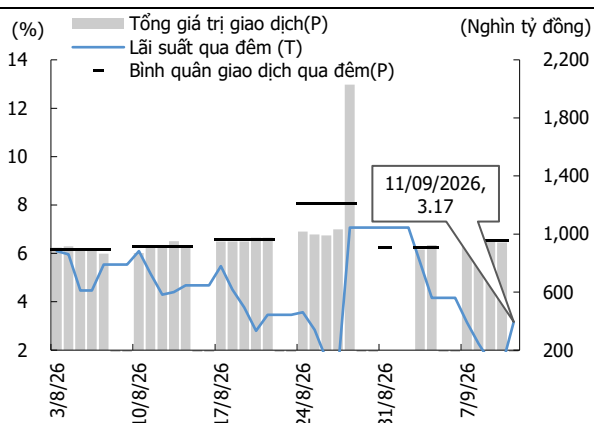
II. Lãi suất liên ngân hàng giảm

Lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm ở các kỳ hạn chủ chốt bất chấp sự phục hồi nhẹ vào cuối tuần

Trong tuần 37/2026, lãi suất liên ngân hàng ghi nhận mức giảm đáng kể so với tuần trước ở các kỳ hạn ngắn chủ chốt, mặc dù lãi suất trong phiên thứ Sáu đã phục hồi nhẹ từ các mức đáy trong tuần. Cụ thể, lãi suất qua đêm, 1 tuần, 2 tuần, 1 tháng và 3 tháng giảm sâu lần lượt 100 đcb, 83 đcb, 100 đcb, 77 đcb và 75 đcb xuống còn 3.17%, 3.90%, 4.23%, 5.63% và 7.00%. Ngược lại, các kỳ hạn dài hơn nhích tăng nhẹ, trong đó lãi suất 6 tháng, 9 tháng và 1 năm đều tăng 25 đcb mỗi kỳ hạn lên mức tương ứng 8.05%, 8.10% và 8.10%. Song song với đó, giá trị giao dịch bình quân ngày thu hẹp 5.13% so với tuần trước xuống còn 956.04 nghìn tỷ đồng.

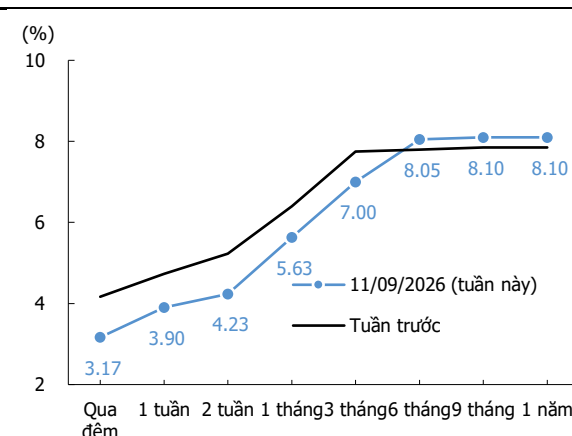
Những biến động này xác nhận rằng thanh khoản của hệ thống ngân hàng đã trở lại trạng thái dồi dào khi dòng tiền mặt sau kỳ nghỉ lễ quay trở lại, cho phép NHNN hút bớt lượng thanh khoản dư thừa mà không gây áp lực lên điều kiện thị trường. Hướng về phía trước, chúng tôi kỳ vọng lãi suất liên ngân hàng sẽ dao động quanh mặt bằng hiện.

Hình 7. Giao dịch liên ngân hàng



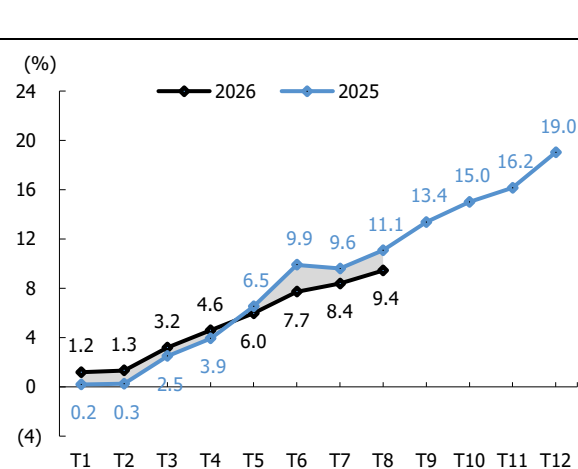
Nguồn: NHNN, Bloomberg, KISVN

Hình 8. Đường cong lãi suất liên ngân hàng



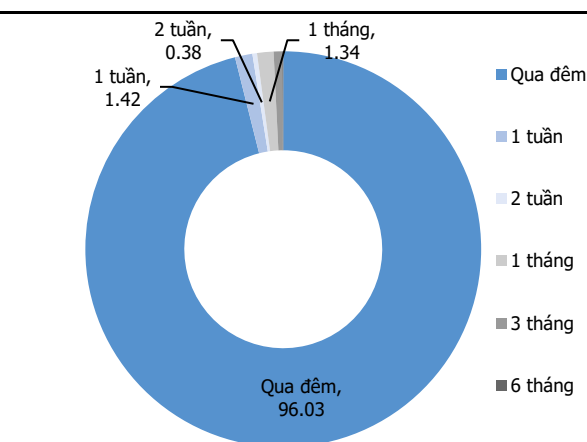
Nguồn: NHNN, Bloomberg, KISVN

Hình 9. Tăng trưởng tín dụng theo tháng



Nguồn: NHNN, Bloomberg, KISVN
Chú thích: Cập nhật đến ngày 20/8/2026

Hình 10. Thống kê giao dịch liên ngân hàng theo phân khúc



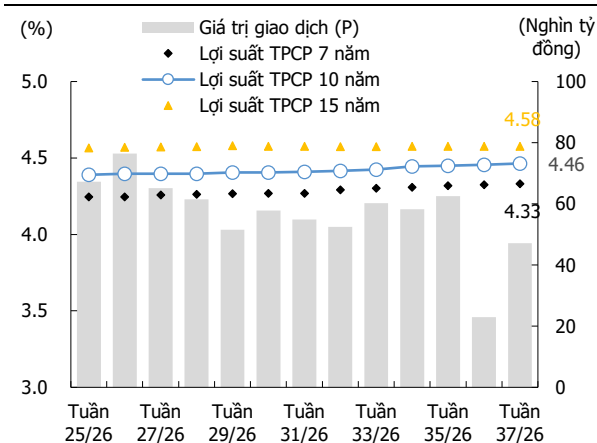
Nguồn: NHNN, Bloomberg, KISVN

III. Lợi suất trái phiếu Chính phủ phân hóa

Lợi suất thứ cấp nhìn chung đi ngang trong khi thanh khoản hồi phục; phát hành sơ cấp lấy lại đà tăng trưởng mạnh mẽ sau kỳ nghỉ lễ

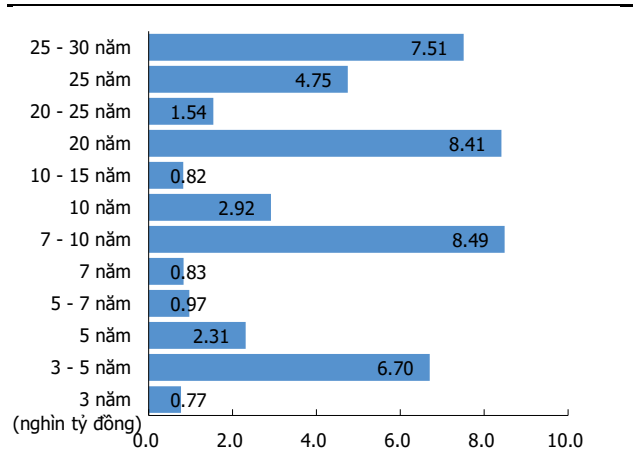
Trên thị trường thứ cấp, lợi suất TPCP nhìn chung duy trì ổn định ở hầu hết các kỳ hạn trong tuần 37/2026. Đối với các kỳ hạn giao dịch sôi động, lợi suất kỳ hạn 7 năm và 10 năm nhích tăng nhẹ 1 đcb mỗi kỳ hạn lên mức tương ứng 4.34% và 4.47%, trong khi các kỳ hạn khác giữ nguyên không đổi so với tuần trước. Song song với đó, tổng giá trị giao dịch đã phục hồi trở lại sau mức sụt giảm trong tuần nghỉ lễ lên đạt 47.14 nghìn tỷ đồng, tương ứng bình quân 9.43 nghìn tỷ đồng mỗi phiên, dù vẫn thấp hơn mức thanh khoản bình quân trước kỳ nghỉ.

Hình 11: Giá trị giao dịch TPCP theo tuần



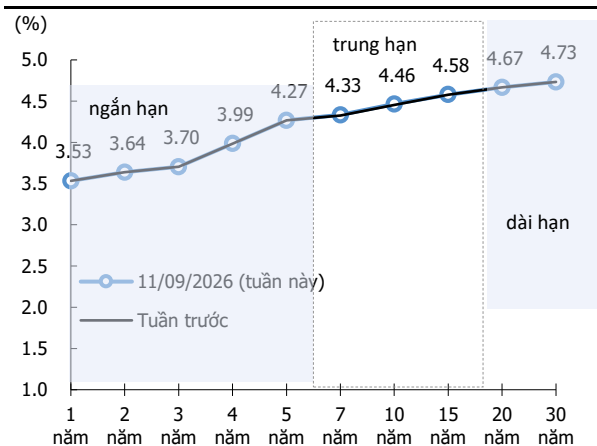
Nguồn: HNX, Bloomberg, KIS

Hình 12: Giá trị giao dịch TPCP theo kỳ hạn



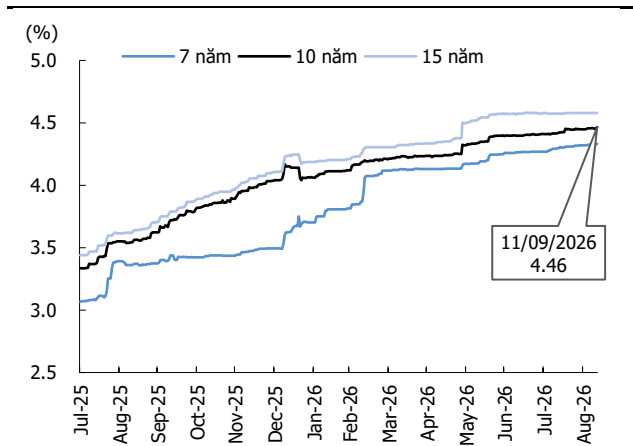
Nguồn: HNX, Bloomberg, KIS

Hình 13: Đường cong lợi suất TPCP



Nguồn: HNX, VBMA, KIS

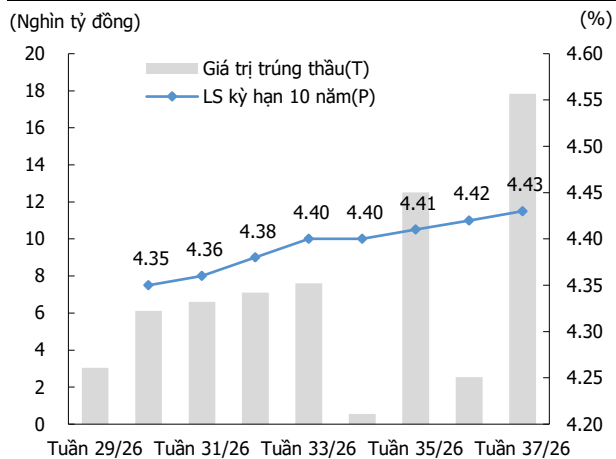
Hình 14: Lợi suất TPCP giao dịch hàng ngày



Nguồn: HNX, VBMA, KIS

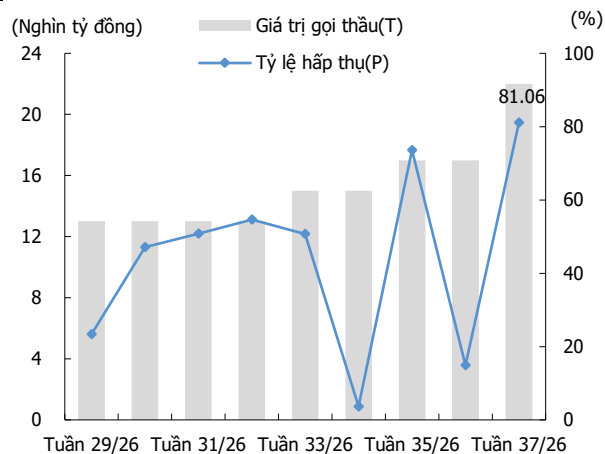
Trên thị trường sơ cấp, hoạt động đấu thầu lấy lại đà tăng trưởng mạnh mẽ sau giai đoạn nghỉ lễ. Cụ thể, KBNN đã phát hành thành công 7.83 nghìn tỷ đồng trong tuần này, bật tăng mạnh so với mức thấp của tuần trước và đạt tỷ lệ trúng thầu vững chắc 81.06%. Nhờ kết quả tích cực này, tiến độ phát hành lũy kế đã vượt lên trước tiến độ của năm ngoái, với việc KBNN hoàn thành 49.9% kế hoạch phát hành cả năm 2026 tính từ đầu năm đến nay, cao hơn mức 48.54% ghi nhận cùng kỳ năm trước.

Hình 15: Giá trị trúng thầu hàng tuần



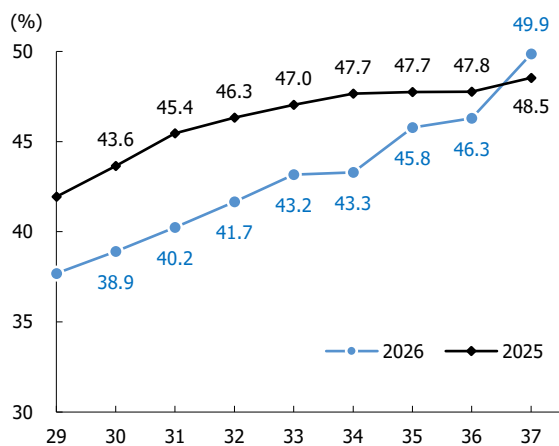
Nguồn: HNX, KIS

Hình 16: Hệ số hấp thụ hàng tuần



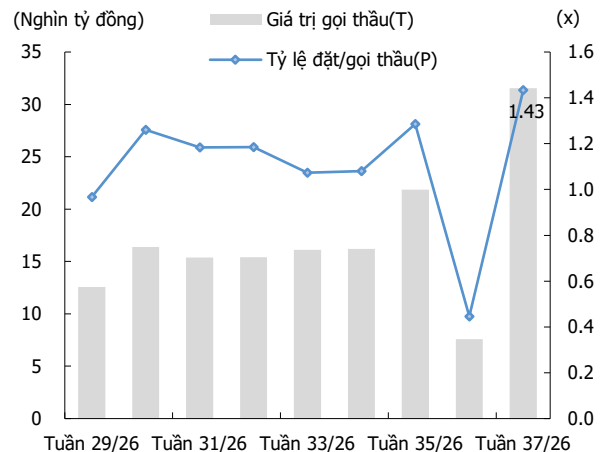
Nguồn: HNX, KIS

Hình 17: Tỷ lệ hoàn thành theo tuần trong năm



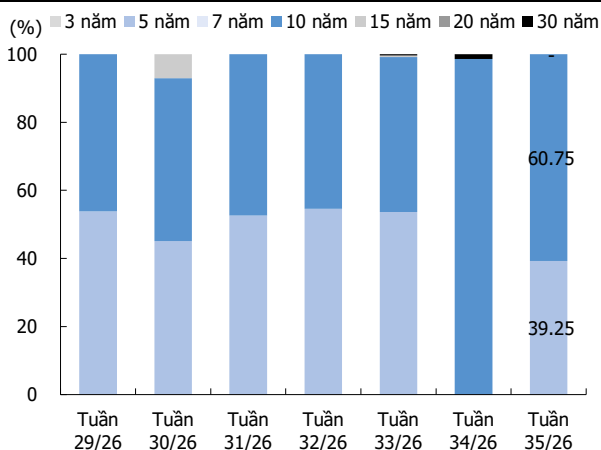
Nguồn: HNX, KIS

Hình 18: Tỷ lệ trúng thầu hàng tuần



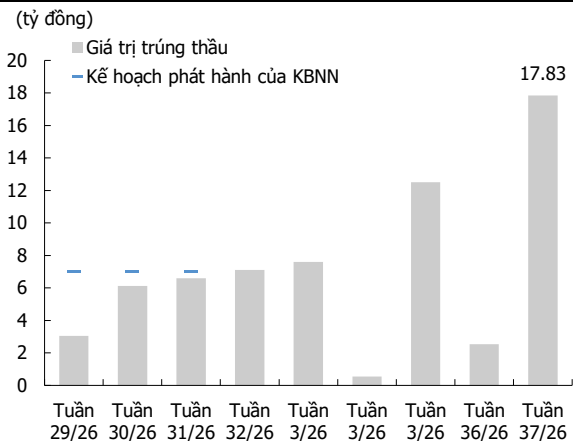
Nguồn: HNX, KIS

Hình 19: Cơ cấu TPCP trúng thầu hàng tuần



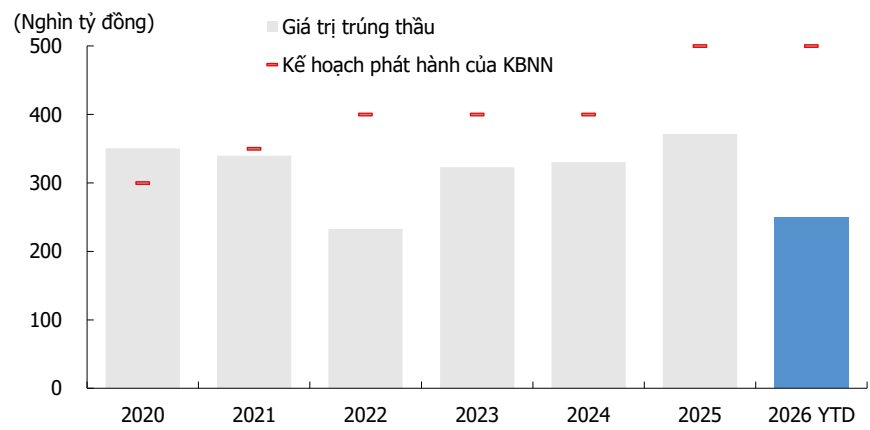
Nguồn: HNX, KIS

Hình 20: Lượng TPCP phát hành hàng tuần



Nguồn: HNX, KIS

Hình 21. Lượng TPCP phát hành hàng năm



Nguồn: HNX, KIS

IV. Tỷ giá USDVND hạ nhiệt mạnh

Tỷ giá USDVND giảm mạnh đồng pha với đà suy yếu của đồng USD quốc tế, bất chấp áp lực bán ròng dai dẳng của khối ngoại và căng thẳng địa chính trị toàn cầu

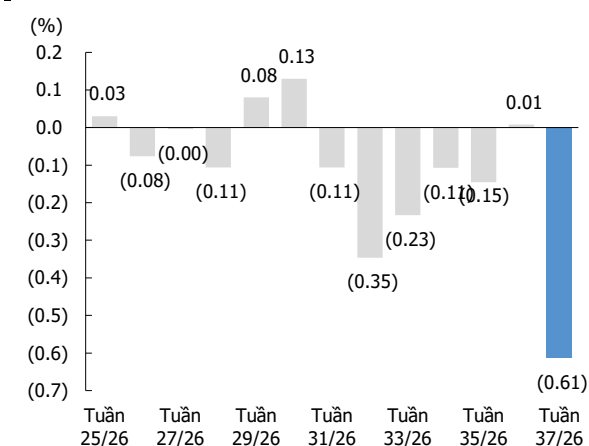
Trong tuần này, tỷ giá USDVND trong nước sụt giảm rõ rệt cùng với đà suy yếu nhẹ của đồng USD trên thị trường quốc tế, đưa chỉ số DXY đóng cửa tại mức 99.1, giảm 0.05% so với tuần trước.

Trên thế giới, đồng bạc xanh biến động trong biên độ hẹp trước những tác động trái chiều từ giá năng lượng tăng vọt và kỳ vọng chính sách tiền tệ liên tục thay đổi. Tâm lý biến động vào đầu tuần khi các cuộc đụng độ quân sự giữa Mỹ và Iran leo thang. Trong khi đó, thông báo mua lại trái phiếu chính phủ với quy mô lên tới 6 tỷ USD của Bộ Tài chính Mỹ không đạt mức kỳ vọng của thị trường, đẩy lợi suất trái phiếu Kho bạc kỳ hạn 10 năm tăng cao. Gia tăng thêm áp lực, số liệu CPI tháng 8 của Mỹ ghi nhận diễn biến đan xen, đẩy xác suất Fed tăng lãi suất trong tháng 9 trên công cụ CME FedWatch lên sát mức 90%.

Tại thị trường trong nước, tỷ giá USDVND giảm 0.61% (tương đương 160 đồng) so với tuần trước xuống mức đóng cửa 25,920, dứt khoát phá vỡ ngưỡng hỗ trợ 26,000. Đợt hạ nhiệt đáng kể này diễn ra bất chấp dòng vốn ngoại gián tiếp tiếp tục bị rút ròng, khi các nhà đầu tư nước ngoài ghi nhận bán ròng 1.63 nghìn tỷ đồng trên sàn HoSE (chiếm 2.1% tổng giá trị giao dịch tuần của toàn sàn).

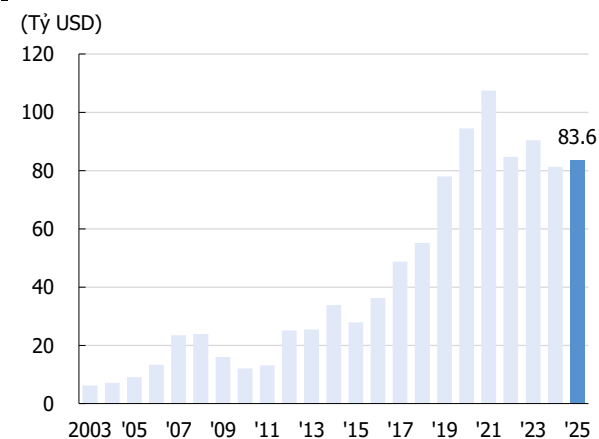
Trên thị trường bán lẻ, giá bán USDVND đồng loạt sụt giảm ở cả hai kênh giao dịch, đồng pha với thị trường liên ngân hàng. Giá bán tại Vietcombank giảm 0.55% (tương đương 145 đồng) xuống 26,110, trong khi tỷ giá trên thị trường tự do giảm 0.12% (tương đương 30 đồng) xuống đóng cửa tại mức 25,780.

Hình 22: Diễn biến của USDVND theo tuần



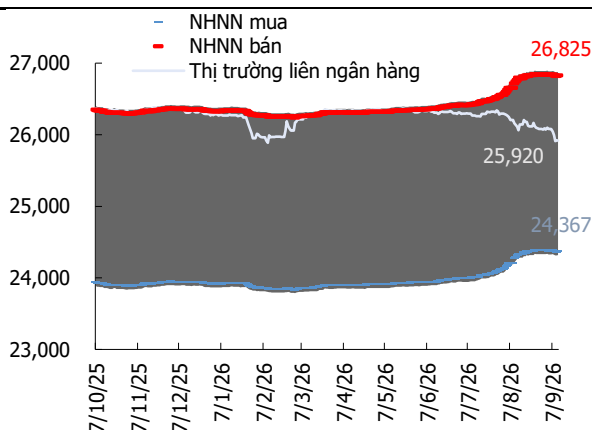
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 23: Dự trữ ngoại hối của Việt Nam



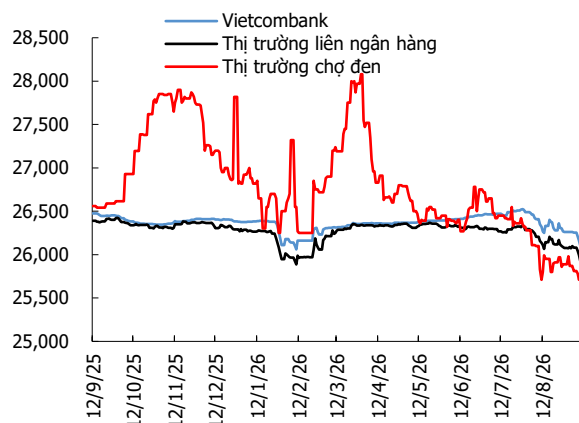
Nguồn: IMF, Bloomberg, KIS

Hình 24: Diễn biến giao dịch của NHNN



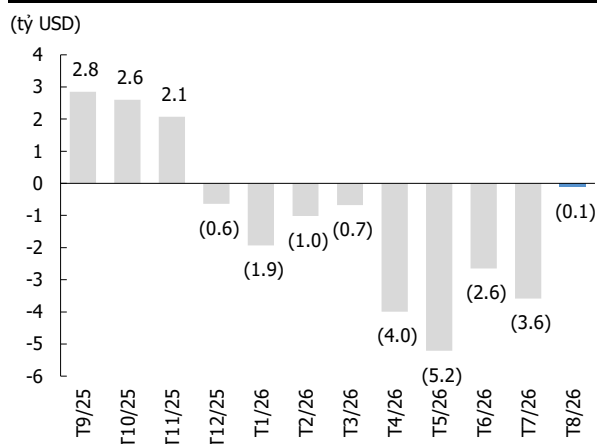
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 25: USDVND: Thống kê theo thị trường hàng tháng



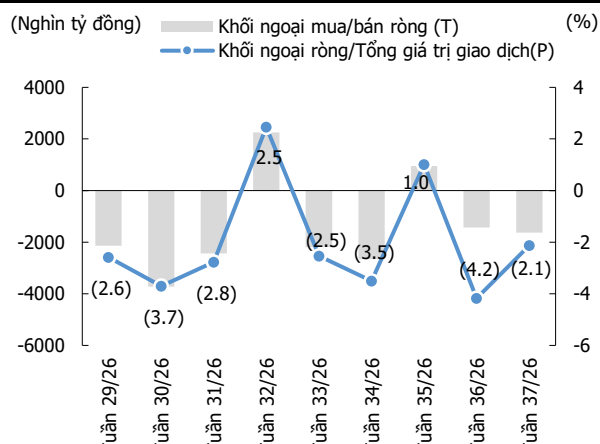
Nguồn: SBV, Vietcombank, KIS

Hình 26: Cán cân thương mại của Việt Nam hàng tháng



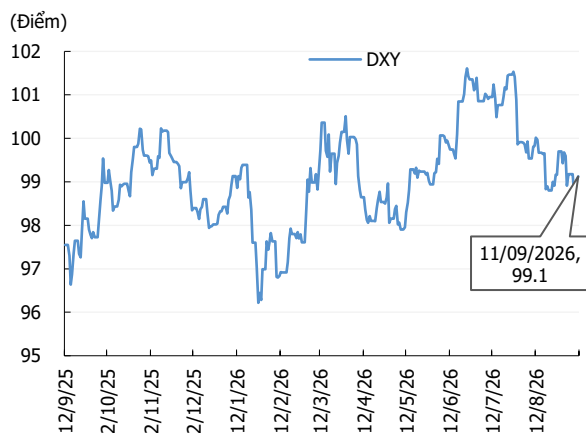
Nguồn: GSO, KIS
Chú thích: Cập nhật đến ngày 06/07/2026

Hình 27: Thống kê giao dịch của khối ngoại hàng tuần



Nguồn: Fiinpro, KIS

Hình 28: Thống kê chỉ số DXY hàng tháng



Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 29: Thống kê tuần các cặp tỷ giá nổi bật

		35W26	36W26	37W26	2026 YTD
Trung Quốc	USDCNY	0.13	-0.28	-0.06	-4.02
EU	USDEUR	0.81	-0.25	0.13	1.26
Mexico	USDMXN	0.71	-0.88	0.48	-18.28
Việt Nam	USDVND	-0.15	0.01	-0.61	-1.34
Canada	USDCNY	1.05	-0.49	0.25	-3.85
Thượng Hải	USDTWD	-0.76	0.07	0.03	-3.76
Nhật Bản	USDJPY	0.72	-2.39	-1.70	-1.82
Hàn Quốc	USDKRW	-0.81	-1.73	-0.67	-6.75
Thái Lan	USDTHB	0.80	-0.02	0.32	4.88
DXY	Chỉ số đồng USD	0.91	-0.53	-0.05	0.81

Nguồn: SBV, Bloomberg
Chú thích: Xanh = Giá tăng mạnh; Vàng = Giá biến động nhẹ; Đỏ = Giá giảm.

Thống kê vĩ mô

	T4-26	T5-26	T6-26	T7-26	T8-26	2Q25	3Q25	4Q25	1Q26	2022	2023	2024	2025
Tăng GDP thực (%)						8.16	8.25	8.46	7.83	8.54	4.98	7.04	8.02
FDI đăng ký (USD bn)	3.04	6.57	9.84	3.41	2.57	10.54	7.02	9.88	15.20	27.72	36.61	38.23	38.42
GDP bình quân (USD)										4,110	4,285	4,700	5,026
Tỷ lệ thất nghiệp (%)						2.22	2.21	2.22	2.21	2.32	2.26	2.24	2.22
Xuất khẩu (tỷ USD)	45.99	46.93	50.79	53.08	54.79	110.62	118.38	126.3	122.93	371.85	355.5	405.5	475.0
Nhập khẩu (tỷ USD)	49.98	52.14	53.43	56.67	54.91	118.83	120.19	123.1	126.57	360.65	327.5	380.8	455.01
Tăng trưởng XK (%)	22.81	18.52	28.09	24.98	26.01	10.62	18.38	19.96	19.08	10.61	-4.4	14.3	17.00
Tăng trưởng NK (%)	35.56	33.54	45.19	41.42	37.90	18.83	20.19	21.28	27.00	8.35	-8.9	16.7	19.40
Lạm phát (%)	5.46	5.60	4.69	4.45	4.89	3.31	3.27	3.44	3.51	3.15	3.25	3.63	3.31
USD/VND	26,353	26,313	26,312	26,296	26,078	26,121	26,427	26,296	26,342	23,650	23,784	25,386	26,296
Tăng trưởng tín dụng (%)	18.25	18.23	16.70	17.07	16.59	19.22	20.10	19.07	15.88	14.2	13.7	13.8	17.87
TPCP 10 năm (%)	4.37	4.46	4.52	4.54	4.57	3.34	3.76	4.19	4.36	5.08	2.39	2.94	4.19

Nguồn: GSO, Bloomberg, FIA, IMF

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu và tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam này được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2023 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam

VIET NAM

UYEN LAM, Head of Institutional Brokerage (uyen.lh@kisvn.vn +8428 3914 8585 - 1444)
KIS Vietnam Securities Corporation
3rd floor, 180-192 Nguyen Cong Tru, Nguyen Thai Binh Ward, District 1, Ho Chi Minh City.
Fax: 8428 3821-6898

SOUTH KOREA

YEONG KEUN JOO, Managing Director, Head of International Business Division (ykjoo@truefriend.com, +822 3276 5157)
PAUL CHUNG, Sales Trading (pchung@truefriend.com +822 3276 5843)
27-1 Yoido-dong, Youngdeungpo-ku, Seoul 150-745, Korea
Toll free: US 1 866 258 2552 HK 800 964 464 SG 800 8211 320
Fax: 822 3276 5681~3
Telex: K2296

NEW YORK

DONG KIM, Managing Director (dkim@kisamerica.com +1 212 314 0681)
HOON SULL, Head of Sales (hoonsull@kisamerica.com +1 212 314 0686)
Korea Investment & Securities America, Inc.
1350 Avenue of the Americas, Suite 1110
New York, NY 10019
Fax: 1 212 314 0699

HONG KONG

GREGORY KIM, Managing Director, Head of HK Sales (greg.kim@kisasia.com +852 2530 8915)
Korea Investment & Securities Asia, Ltd.
Suite 2220, Jardine House
1 Connaught Place, Central, Hong Kong
Fax: 852-2530-1516

SINGAPORE

ALEX JUN, Managing Director, Head of Singapore Sales (alex@kisasia.com.sg +65 6501 5602)
CHARLES AN, Sales (alex.jun@kisasia.com.sg +65 6501 5601)
Korea Investment & Securities Singapore Pte Ltd
1 Raffles Place, #43-04, One Raffles Place
Singapore 048616
Fax: 65 6501 5617

LONDON

Min Suk Key, Managing Director (peterkey@kiseurope.com +44 207 065 2766)
Korea Investment & Securities Europe, Ltd.
2nd Floor, 35-39 Moorgate
London EC2R 6AR
Fax: 44-207-236-4811

This report has been prepared by KIS Vietnam Securities Corp. and is provided for information purposes only. Under no circumstances is it to be used or considered as an offer to sell, or a solicitation of any offer to buy. While all reasonable care has been taken to ensure that the information contained herein is not untrue or misleading at the time of publication, we make no representation as to its accuracy or completeness and it should not be relied upon as such. This report is provided solely for the information of professional investors who are expected to make their own investment decisions without undue reliance on this report and the company accepts no liability whatsoever for any direct or consequential loss arising from any use of this report or its contents. This report is not intended for the use of private investors.

Copyright © 2020 KIS Vietnam Securities Corp. All rights reserved. No part of this report may be reproduced or distributed in any manner without permission of KIS Vietnam Securities Corp.